

**BỘ GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12/2009/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2009

THÔNG TƯ

**ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục
trường trung học cơ sở**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định như sau:

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường trung học cơ sở.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 26 tháng 6 năm 2009.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc sở giáo dục và đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC

Bành Tiến Long

QUY ĐỊNH

về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường trung học cơ sở

(ban hành kèm theo Thông tư số 12/2009/TT-BGDĐT

ngày 12 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường trung học cơ sở.

2. Văn bản này được áp dụng đối với trường trung học cơ sở thuộc loại hình công lập và tư thục trong hệ thống giáo dục quốc dân và trường phổ thông dân tộc nội trú cấp huyện đào tạo cấp trung học cơ sở.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong văn bản này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Chất lượng giáo dục trường trung học cơ sở là sự đáp ứng các yêu cầu về mục tiêu giáo dục phổ thông và giáo dục trung học cơ sở được quy định tại Luật giáo dục.

2. Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường trung học cơ sở là yêu cầu và điều kiện mà nhà trường phải đáp ứng để được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục. Mỗi tiêu chuẩn bao

gồm các tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục.

3. Tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục trường trung học cơ sở là yêu cầu và điều kiện mà nhà trường cần đạt được ở nội dung cụ thể của mỗi tiêu chuẩn. Mỗi tiêu chí có 03 chỉ số đánh giá chất lượng giáo dục.

4. Chỉ số đánh giá chất lượng giáo dục trường trung học cơ sở là yêu cầu và điều kiện mà nhà trường cần đạt được ở nội dung cụ thể của mỗi tiêu chí.

5. Chiến lược phát triển của trường trung học cơ sở là văn bản do nhà trường lập ra, bao gồm mục tiêu xây dựng nhà trường, nhiệm vụ và phương châm tổ chức hoạt động giáo dục của nhà trường.

Điều 3. Mục đích ban hành tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường trung học cơ sở

Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường trung học cơ sở:

1. Là công cụ để nhà trường tự đánh giá nhằm không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Để công khai với xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục của nhà trường.

3. Đề cơ quan có thẩm quyền đánh giá, công nhận nhà trường trung học cơ sở đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

Chương II

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

Điều 4. Tiêu chuẩn 1: Chiến lược phát triển của trường trung học cơ sở

1. Chiến lược phát triển của nhà trường được xác định rõ ràng, phù hợp mục tiêu giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở được quy định tại Luật giáo dục và được công bố công khai.

a) Được xác định rõ ràng bằng văn bản và được cơ quan chủ quản phê duyệt;

b) Phù hợp mục tiêu giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở được quy định tại Luật giáo dục;

c) Được công bố công khai dưới hình thức niêm yết tại trụ sở nhà trường, đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương và trên Website của sở giáo dục và đào tạo hoặc Website của trường (nếu có).

2. Chiến lược phát triển phù hợp với các nguồn lực của nhà trường, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và định kỳ được rà soát, bổ sung, điều chỉnh.

a) Phù hợp với các nguồn lực về nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất của nhà trường;

b) Phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

c) Định kỳ 02 năm rà soát, bổ sung và điều chỉnh.

Điều 5. Tiêu chuẩn 2: Tổ chức và quản lý nhà trường

1. Nhà trường có cơ cấu tổ chức phù hợp với quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (sau đây gọi là Điều lệ trường trung học) và các quy định khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

a) Có Hội đồng trường đối với trường công lập, Hội đồng quản trị đối với trường tư thục (sau đây gọi chung là Hội đồng trường), Hội đồng thi đua và khen thưởng, Hội đồng kỷ luật, Hội đồng tư vấn khác, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các bộ phận khác (nếu có);

b) Có các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và các tổ chức xã hội;

c) Có đủ các khối lớp từ lớp 6 đến lớp 9 và mỗi lớp học không quá 45 học sinh (không quá 35 học sinh đối với trường chuyên biệt); mỗi lớp có lớp

trưởng, 1 hoặc 2 lớp phó do tập thể lớp bầu ra vào đầu mỗi năm học; mỗi lớp được chia thành nhiều tổ học sinh; mỗi tổ có tổ trưởng, tổ phó do học sinh trong tổ bầu ra.

2. Thủ tục thành lập, cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của Hội đồng trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

a) Thủ tục thành lập, cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng trường đối với trường công lập thực hiện theo quy định tại Điều lệ trường trung học; đối với trường tư thục thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động trường tư thục;

b) Hội đồng trường đối với trường công lập hoạt động theo quy định tại Điều lệ trường trung học; đối với trường tư thục thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tư thục;

c) Mỗi học kỳ, rà soát, đánh giá để cải tiến các hoạt động của Hội đồng trường.

3. Hội đồng thi đua và khen thưởng, Hội đồng kỷ luật đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường có thành phần, nhiệm vụ, hoạt động theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành khác.

a) Hội đồng thi đua và khen thưởng có nhiệm vụ xét thi đua khen thưởng, có thành phần và hoạt động theo các quy định hiện hành;

b) Hội đồng kỷ luật học sinh, Hội đồng kỷ luật cán bộ, giáo viên, nhân viên được thành lập có thành phần, hoạt động theo quy định của Điều lệ trường trung học và các quy định hiện hành;

c) Hàng năm, rà soát, đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật.

4. Hội đồng tư vấn khác do Hiệu trưởng quyết định thành lập, thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Hiệu trưởng.

a) Có quy định rõ ràng về thành phần, nhiệm vụ, thời gian hoạt động của Hội đồng tư vấn;

b) Có các ý kiến tư vấn cho Hiệu trưởng thực hiện tốt nhiệm vụ thuộc trách nhiệm và quyền hạn của mình;

c) Mỗi học kỳ, rà soát, đánh giá các hoạt động của Hội đồng tư vấn.

5. Tổ chuyên môn của nhà trường hoàn thành các nhiệm vụ theo quy định.

a) Có kế hoạch công tác và hoàn thành các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ trường trung học;

b) Sinh hoạt ít nhất hai tuần một lần về hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và các hoạt động giáo dục khác;

c) Hàng tháng, rà soát, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

6. Tổ văn phòng của nhà trường (tổ Quản lý nội trú đối với trường phổ thông

nội trú cấp huyện) hoàn thành các nhiệm vụ được phân công.

- a) Có kế hoạch công tác rõ ràng;
- b) Hoàn thành các nhiệm vụ được phân công;
- c) Mỗi học kỳ, rà soát, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

7. Hiệu trưởng có các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy, học tập các môn học và các hoạt động giáo dục khác theo quy định tại Chương trình giáo dục trung học cấp trung học cơ sở do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- a) Phổ biến công khai, đầy đủ kế hoạch giảng dạy, học tập các môn học và các hoạt động giáo dục khác;
- b) Có các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch giảng dạy và học tập, dự giờ, thi giáo viên dạy giỏi các cấp, sinh hoạt chuyên đề, nội dung giáo dục địa phương và hoạt động giáo dục nghề phổ thông - hướng nghiệp;

c) Hàng tháng, rà soát, đánh giá để cải tiến quản lý hoạt động giáo dục trên lớp, hoạt động giáo dục nghề phổ thông - hướng nghiệp và các hoạt động giáo dục khác.

8. Hiệu trưởng có các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy

thêm, học thêm và quản lý học sinh nội trú (nếu có).

- a) Có kế hoạch quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm và quản lý học sinh nội trú (nếu có);
- b) Có các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra việc dạy thêm, học thêm và quản lý học sinh nội trú (nếu có);
- c) Hàng tháng, rà soát, đánh giá việc quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm và quản lý học sinh nội trú (nếu có).

9. Nhà trường đánh giá, xếp loại hạnh kiểm của học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- a) Đánh giá, xếp loại hạnh kiểm của học sinh theo quy định;
- b) Công khai kết quả đánh giá, xếp loại hạnh kiểm của học sinh;
- c) Hàng năm, rà soát và đánh giá để cải tiến hoạt động xếp loại hạnh kiểm của học sinh.

10. Nhà trường đánh giá, xếp loại học lực của học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- a) Đánh giá, xếp loại học lực của học sinh theo quy định;
- b) Công khai kết quả đánh giá, xếp loại học lực của học sinh;
- c) Mỗi học kỳ, rà soát và đánh giá hoạt động xếp loại học lực của học sinh.

11. Nhà trường có kế hoạch và triển khai hiệu quả công tác bồi dưỡng, chuẩn hóa, nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, giáo viên.

a) Có kế hoạch từng năm và dài hạn việc bồi dưỡng, chuẩn hóa, nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, giáo viên;

b) Phần đầu đến năm 2012 để 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo và có ít nhất 50% giáo viên của nhà trường, 50% tổ trưởng tổ chuyên môn có trình độ từ đại học trở lên;

c) Hàng năm, rà soát, đánh giá để cải tiến công tác bồi dưỡng, chuẩn hóa, nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, giáo viên.

12. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong nhà trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định khác.

a) Có kế hoạch cụ thể về đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong nhà trường;

b) An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong nhà trường được đảm bảo;

c) Mỗi học kỳ, tổ chức rà soát, đánh giá để cải tiến các hoạt động đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong nhà trường.

13. Nhà trường thực hiện quản lý hành chính theo các quy định hiện hành.

a) Hệ thống hồ sơ, sổ sách theo quy định của Điều lệ trường trung học;

b) Chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về các hoạt động giáo dục với các cơ quan chức năng có thẩm quyền theo quy định;

c) Mỗi học kỳ, rà soát, đánh giá để cải tiến công tác quản lý hành chính.

14. Công tác thông tin của nhà trường phục vụ tốt các hoạt động giáo dục.

a) Trao đổi thông tin được kịp thời và chính xác trong nội bộ nhà trường, giữa nhà trường - học sinh, nhà trường - cha mẹ học sinh, nhà trường - địa phương, nhà trường - các cơ quan quản lý nhà nước;

b) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được tạo điều kiện khai thác thông tin để phục vụ các hoạt động giáo dục;

c) Mỗi học kỳ, rà soát, đánh giá để cải tiến công tác thông tin của nhà trường.

15. Nhà trường thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo các quy định hiện hành.

a) Quy trình khen thưởng, kỷ luật đảm bảo tính khách quan, công bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định khác của pháp luật;

b) Khen thưởng và kỷ luật đối với học sinh thực hiện theo quy định của Điều lệ

trường trung học và các quy định hiện hành;

c) Khen thưởng, kỷ luật có tác dụng tích cực trong việc nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

Điều 6. Tiêu chuẩn 3: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

1. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng đạt các yêu cầu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

a) Đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định của Điều lệ trường trung học và các quy định khác;

b) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ trường trung học và các quy định khác;

c) Hàng năm, được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại từ khá trở lên về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực quản lý giáo dục.

2. Giáo viên của nhà trường đạt các yêu cầu theo quy định do Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định khác.

a) Đủ số lượng, cơ cấu cho tất cả các môn học; đạt trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định và được phân công giảng dạy theo đúng chuyên môn được đào tạo; hàng năm, 100% giáo viên trong nhà trường đạt kết quả từ trung bình trở lên khi tham gia bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị;

b) Thực hiện các nhiệm vụ, được hưởng các quyền theo quy định của Điều lệ trường trung học và các quy định khác; không vi phạm các quy định tại Điều lệ trường trung học và thực hiện theo Quy định về đạo đức nhà giáo;

c) Mỗi học kỳ, mỗi giáo viên tự rà soát, đánh giá để cải tiến các nhiệm vụ được giao.

3. Các giáo viên của nhà trường phụ trách công tác Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh đáp ứng yêu cầu theo quy định và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

a) Giáo viên phụ trách công tác Đoàn, Đội đáp ứng yêu cầu theo quy định của Điều lệ trường trung học;

b) Có kế hoạch hoạt động rõ ràng và hoàn thành các nhiệm vụ được giao;

c) Mỗi học kỳ, tự rà soát, đánh giá để cải tiến các nhiệm vụ được giao.

4. Nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm của tổ văn phòng (nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm tổ Quản lý nội trú đối với trường phổ thông nội trú cấp huyện) đạt các yêu cầu theo quy định và được đảm bảo các quyền theo chế độ chính sách hiện hành.

a) Đạt các yêu cầu theo quy định;

b) Được đảm bảo các quyền theo chế độ chính sách hiện hành;

c) Mỗi học kỳ, mỗi nhân viên tự rà soát, đánh giá để cải tiến các nhiệm vụ được giao.

5. Học sinh của nhà trường đáp ứng yêu cầu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành.

a) Đảm bảo quy định về tuổi học sinh theo quy định của Điều lệ trường trung học;

b) Nhiệm vụ, hành vi, ngôn ngữ ứng xử, trang phục thực hiện theo quy định của Điều lệ trường trung học và các quy định hiện hành;

c) Thực hiện quy định về các hành vi không được làm theo các quy định tại Điều lệ trường trung học và các quy định hiện hành khác.

6. Nội bộ nhà trường đoàn kết, không có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bị xử lý kỷ luật trong 04 năm liên tiếp tính từ năm được đánh giá trở về trước.

a) Xây dựng được khối đoàn kết trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh;

b) Không có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bị xử lý kỷ luật về chuyên môn, nghiệp vụ;

c) Không có cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên vi phạm Quy định về đạo đức nhà giáo và pháp luật.

Điều 7. Tiêu chuẩn 4: Thực hiện chương trình giáo dục và các hoạt động giáo dục

1. Nhà trường thực hiện kế hoạch thời gian năm học, kế hoạch giảng dạy và học tập theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có thẩm quyền.

a) Thực hiện kế hoạch thời gian năm học theo quy định;

b) Thực hiện kế hoạch giảng dạy và học tập từng môn học theo quy định;

c) Hàng tháng, rà soát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch thời gian năm học, kế hoạch giảng dạy và học tập.

2. Mỗi năm học, nhà trường thực hiện hiệu quả các hoạt động dự giờ, hội giảng, thao giảng và thi giáo viên dạy giỏi các cấp.

a) Lãnh đạo nhà trường (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng) đảm bảo dự ít nhất 01 tiết dạy/giáo viên; tổ trưởng, tổ phó đảm bảo dự giờ giáo viên trong tổ chuyên môn ít nhất 04 tiết dạy/giáo viên; mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 02 bài giảng có ứng dụng công nghệ thông tin, 04 tiết dạy của hội giảng hoặc thao giảng do nhà trường tổ chức và 18 tiết dự giờ đồng nghiệp trong hoặc ngoài nhà trường;

b) Hàng năm, khi các cơ quan cấp trên tổ chức, nhà trường có giáo viên tham gia thi giáo viên giỏi cấp huyện, quận, thị xã hoặc thành phố trực thuộc tỉnh trở lên (sau đây gọi chung là cấp huyện); trong 04 năm liên tiếp tính từ năm được đánh giá trở về trước, có ít nhất 30% giáo viên trong tổng số giáo viên của nhà trường

đạt tiêu chuẩn giáo viên dạy giỏi từ cấp huyện trở lên và không có giáo viên xếp loại yếu theo Quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên;

c) Định kỳ, rà soát, đánh giá các hoạt động dự giờ, hội giảng, thao giảng, thi giáo viên dạy giỏi các cấp.

3. Sử dụng thiết bị trong dạy học và viết, đánh giá, vận dụng sáng kiến, kinh nghiệm về các hoạt động giáo dục của giáo viên thực hiện theo kế hoạch của nhà trường.

a) Giáo viên thực hiện đầy đủ và có hiệu quả thiết bị hiện có của nhà trường trong hoạt động dạy học;

b) Viết, đánh giá, vận dụng sáng kiến, kinh nghiệm về các hoạt động giáo dục của giáo viên hoặc tập thể giáo viên được thực hiện theo kế hoạch của nhà trường;

c) Mỗi học kỳ, rà soát, đánh giá để cải tiến việc sử dụng thiết bị dạy học và viết, đánh giá, vận dụng sáng kiến, kinh nghiệm về các hoạt động giáo dục của giáo viên hoặc tập thể giáo viên.

4. Mỗi năm học, nhà trường thực hiện đầy đủ các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo kế hoạch của nhà trường, theo quy định của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

a) Có kế hoạch triển khai các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp;

b) Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp thực hiện theo kế hoạch đã đề ra;

c) Mỗi học kỳ, rà soát, đánh giá để cải tiến các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

5. Giáo viên chủ nhiệm lớp trong nhà trường hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

a) Có kế hoạch chủ nhiệm, sở chủ nhiệm; thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được phân công, theo quy định tại Điều lệ trường trung học và các quy định khác;

b) Mỗi năm học, giáo viên chủ nhiệm được lãnh đạo nhà trường đánh giá hoàn thành các nhiệm vụ được giao;

c) Hàng tháng, giáo viên chủ nhiệm tự rà soát, đánh giá hoạt động chủ nhiệm lớp; có báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác chủ nhiệm lớp với Hiệu trưởng nhà trường.

6. Hoạt động giúp đỡ học sinh học lực yếu, kém đạt hiệu quả theo kế hoạch của nhà trường, theo quy định của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

a) Đầu năm học, rà soát, phân loại học sinh học lực yếu, kém và có các biện pháp giúp đỡ học sinh vươn lên trong học tập;

b) Đáp ứng được nhu cầu học tập văn hóa với các hình thức khác nhau của học sinh học lực yếu, kém;

c) Mỗi học kỳ, rà soát, đánh giá để cải tiến hoạt động giúp đỡ học sinh học lực yếu, kém.

7. Hoạt động giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường, địa phương theo kế hoạch của nhà trường, theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định khác của cấp có thẩm quyền.

a) Giữ gìn và phát huy truyền thống nhà trường theo kế hoạch của nhà trường và theo quy định của Điều lệ trường trung học;

b) Giữ gìn, phát huy truyền thống địa phương theo kế hoạch của nhà trường và các quy định khác của cấp có thẩm quyền;

c) Hàng năm, rà soát, đánh giá để cải tiến hoạt động giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường và địa phương.

8. Nhà trường thực hiện đầy đủ các hoạt động giáo dục thể chất và y tế trường học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định khác của cấp có thẩm quyền.

a) Thực hiện đầy đủ các hình thức hoạt động giáo dục thể chất và các nội dung hoạt động y tế trường học;

b) Đảm bảo đầy đủ các điều kiện phục vụ công tác giáo dục thể chất và y tế trường học;

c) Mỗi học kỳ, rà soát, đánh giá để cải tiến hoạt động giáo dục thể chất và y tế trường học.

9. Nhà trường thực hiện đầy đủ nội dung giáo dục địa phương theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

a) Thực hiện đầy đủ nội dung giáo dục địa phương, góp phần thực hiện mục tiêu môn học và gắn lý luận với thực tiễn;

b) Thực hiện kiểm tra, đánh giá các nội dung giáo dục địa phương theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Mỗi năm học, rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu, điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương.

10. Hoạt động dạy thêm, học thêm của nhà trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và cấp có thẩm quyền.

a) Các văn bản quy định việc dạy thêm, học thêm được phổ biến công khai đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh;

b) Hoạt động dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh thực hiện theo quy định;

c) Định kỳ, báo cáo tình hình hoạt động dạy thêm, học thêm của nhà trường theo yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục.

11. Hàng năm, nhà trường thực hiện tốt chủ đề năm học và các cuộc vận động, phong trào thi đua do các cấp, các ngành phát động.

a) Có kế hoạch thực hiện chủ đề năm học và các cuộc vận động, phong trào thi đua;

b) Thực hiện tốt các nhiệm vụ của chủ đề năm học và các cuộc vận động, phong trào thi đua;

c) Định kỳ, rà soát, đánh giá để cải tiến việc thực hiện các nhiệm vụ của chủ đề năm học và các cuộc vận động, phong trào thi đua.

12. Học sinh được giáo dục về kỹ năng sống thông qua học tập trong các chương trình chính khóa và rèn luyện trong các hoạt động xã hội theo kế hoạch của nhà trường, theo quy định của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

a) Chương trình giáo dục về kỹ năng sống được lồng ghép trong các môn học trên lớp và các hoạt động của nhà trường;

b) Xây dựng và thực hiện quy định về ứng xử văn hóa trong nhà trường;

c) Mỗi học kỳ, rà soát, đánh giá hoạt động giáo dục về kỹ năng sống của học sinh.

Điều 8. Tiêu chuẩn 5: Tài chính và cơ sở vật chất

1. Nhà trường thực hiện quản lý tài chính theo quy định và huy động hiệu quả các nguồn kinh phí hợp pháp để hỗ trợ hoạt động giáo dục.

a) Có đủ hệ thống các văn bản quy định về quản lý tài chính và lưu trữ hồ sơ, chứng từ theo quy định;

b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính theo đúng chế độ kế toán, tài chính của Nhà nước; có quy chế chi tiêu nội bộ rõ ràng; mỗi học kỳ công khai tài chính để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên biết và tham gia giám sát, kiểm tra; định kỳ thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính;

c) Có kế hoạch và huy động hiệu quả các nguồn kinh phí hợp pháp để hỗ trợ hoạt động giáo dục.

2. Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, tường bao, cổng trường, biển trường và xây dựng được môi trường xanh, sạch, đẹp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

a) Có khuôn viên riêng biệt, tường bao, cổng trường, biển trường;

b) Tổng diện tích mặt bằng của nhà trường tính theo đầu học sinh đạt ít nhất 6 m²/học sinh trở lên (đối với nội thành, nội thị) và 10 m²/học sinh trở lên (đối với các vùng còn lại);

c) Xây dựng được môi trường xanh, sạch, đẹp trong nhà trường.

3. Nhà trường có khối phòng học thông thường, phòng học bộ môn trong đó có phòng máy tính kết nối internet phục vụ dạy học, khối phòng phục vụ

học tập, khối phòng hành chính đảm bảo quy cách theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

a) Có đủ phòng học để học nhiều nhất 2 ca trong 1 ngày; phòng học đảm bảo đủ ánh sáng, thoáng mát, đủ bàn ghế phù hợp với các đối tượng học sinh, có bàn ghế của giáo viên, bảng viết, có nội quy học sinh niêm yết trong mỗi phòng học;

b) Có đủ và đảm bảo quy cách theo quy định về phòng học bộ môn, khối phòng phục vụ học tập; phòng làm việc, bàn, ghế, thiết bị làm việc của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, văn phòng, phòng họp toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phòng giáo viên, phòng truyền thống, phòng Đoàn - Đội, phòng y tế học đường, phòng thường trực, nhà kho và các phòng khác;

c) Việc quản lý, sử dụng các khối phòng nói trên được thực hiện có hiệu quả và theo các quy định hiện hành.

4. Thư viện của nhà trường đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu, học tập của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

a) Có phòng đọc riêng cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và phòng đọc riêng cho học sinh với tổng diện tích tối thiểu của 2 phòng là 40 m²;

b) Hàng năm, thư viện được bổ sung sách, báo, tạp chí, tài liệu tham khảo, các văn bản quy phạm pháp luật đáp ứng nhu

cầu nghiên cứu, học tập của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh; có kế hoạch từng bước xây dựng thư viện điện tử;

c) Việc quản lý và tổ chức phục vụ của thư viện đáp ứng yêu cầu của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

5. Nhà trường có đủ thiết bị giáo dục, đồ dùng dạy học và quản lý sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

a) Có đủ thiết bị giáo dục, đồ dùng dạy học theo quy định;

b) Có các biện pháp quản lý sử dụng hiệu quả các thiết bị giáo dục, đồ dùng dạy học;

c) Mỗi năm học, rà soát, đánh giá để cải tiến việc sử dụng thiết bị giáo dục, đồ dùng dạy học.

6. Nhà trường có đủ khu sân chơi, bãi tập, khu để xe, khu vệ sinh và hệ thống cấp thoát nước theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định khác.

a) Khu sân chơi, bãi tập có diện tích ít nhất 25% tổng diện tích mặt bằng của nhà trường; khu sân chơi có cây bóng mát, đảm bảo vệ sinh và thẩm mỹ; khu bãi tập có đủ thiết bị phục vụ học tập thể dục thể thao của học sinh theo quy định;

b) Bố trí hợp lý khu để xe cho giáo viên, nhân viên, học sinh trong khuôn viên trường, đảm bảo an toàn, trật tự và vệ sinh;

c) Khu vệ sinh được bố trí hợp lý theo từng khu làm việc, học tập cho giáo viên, nhân viên, học sinh; có đủ nước sạch, ánh sáng và không ô nhiễm môi trường; có hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước cho tất cả các khu vực và đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 9. Tiêu chuẩn 6: Quan hệ nhà trường, gia đình và xã hội

1. Ban đại diện cha mẹ học sinh có nhiệm vụ, quyền, trách nhiệm, hoạt động theo quy định; nhà trường phối hợp hiệu quả với cha mẹ học sinh, Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, Ban đại diện cha mẹ học sinh trường để nâng cao chất lượng giáo dục.

a) Ban đại diện cha mẹ học sinh có nhiệm vụ, quyền, trách nhiệm và hoạt động theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

b) Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi để cha mẹ học sinh, Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thực hiện Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh và nghị quyết đầu năm học;

c) Định kỳ, nhà trường tổ chức các cuộc họp với cha mẹ học sinh, Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, Ban đại diện cha mẹ học sinh trường để tiếp thu ý kiến về công tác quản lý của nhà trường, các

biện pháp giáo dục học sinh, giải quyết các kiến nghị của cha mẹ học sinh; nhà trường góp ý kiến cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

2. Nhà trường phối hợp có hiệu quả với tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường, tổ chức xã hội nghề nghiệp, doanh nghiệp và cá nhân khi thực hiện các hoạt động giáo dục.

a) Có kế hoạch phối hợp giữa nhà trường với tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường, tổ chức xã hội nghề nghiệp, doanh nghiệp, cá nhân khi thực hiện các hoạt động giáo dục;

b) Có sự ủng hộ về tinh thần, vật chất của tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường, tổ chức xã hội nghề nghiệp, doanh nghiệp và cá nhân đối với các hoạt động giáo dục;

c) Hàng năm, tổ chức rút kinh nghiệm về sự phối hợp giữa nhà trường với tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường, tổ chức xã hội nghề nghiệp, doanh nghiệp và cá nhân trong các hoạt động giáo dục.

Điều 10. Tiêu chuẩn 7: Kết quả rèn luyện và học tập của học sinh

1. Kết quả đánh giá, xếp loại học lực của học sinh nhà trường đáp ứng được mục tiêu giáo dục của cấp trung học cơ sở.

a) Học sinh khối lớp 6, 7 và 8 có học lực từ trung bình đạt ít nhất 80% trở lên, trong đó xếp loại khá, giỏi từ 30% trở lên, loại yếu và kém không quá 20%, học sinh phải ở lại lớp không quá 10% (được tính sau khi học sinh yếu về học lực đã thi lại) và tỷ lệ học sinh bỏ học hàng năm không quá 1%;

b) Học sinh khối lớp 9 đạt ít nhất 80% có học lực đủ điều kiện xét tốt nghiệp trung học cơ sở;

c) Có đội tuyển học sinh giỏi của nhà trường và có học sinh tham dự các kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện trở lên.

2. Kết quả đánh giá, xếp loại hạnh kiểm của học sinh trong nhà trường đáp ứng được mục tiêu giáo dục của cấp trung học cơ sở.

a) Học sinh khối lớp 6, 7 và 8 xếp loại hạnh kiểm loại khá và tốt đạt 80% trở lên, xếp loại yếu không quá 5%;

b) Học sinh khối lớp 9 xếp loại hạnh kiểm loại khá và tốt đạt 85% trở lên, xếp loại yếu không quá 5%;

c) Học sinh bị kỷ luật buộc thôi học có thời hạn theo quy định của Điều lệ trường trung học không quá 1% trong tổng số học sinh toàn trường.

3. Kết quả về hoạt động giáo dục nghề phổ thông và hoạt động giáo dục hướng nghiệp của học sinh trong nhà trường

đáp ứng được yêu cầu và điều kiện theo kế hoạch của nhà trường và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

a) Các ngành nghề dạy cho học sinh phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

b) Tỷ lệ học sinh tham gia học nghề đạt từ 70% trở lên trong tổng số học sinh khối lớp 8 và 9;

c) Kết quả xếp loại môn học nghề của học sinh đạt 80% trung bình trở lên trong tổng số học sinh khối lớp 8 và 9 tham gia học nghề.

4. Kết quả hoạt động xã hội, công tác đoàn thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của học sinh đáp ứng yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường, quy định của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

a) Các hoạt động xã hội, công tác đoàn thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của học sinh thực đáp ứng yêu cầu theo quy định;

b) Có ít nhất 90% học sinh trong nhà trường tham gia các hoạt động xã hội, công tác đoàn thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp;

c) Các hoạt động xã hội, công tác đoàn thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của học sinh được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo

1. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, thanh tra các phòng giáo dục và đào tạo về đánh giá chất lượng giáo dục trường trung học cơ sở theo Quy định này và Quyết định số 83/2008/QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Phòng giáo dục và đào tạo có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, thanh tra công tác đánh giá chất lượng giáo dục các trường trung học cơ sở thuộc quyền quản lý.

Điều 12. Trách nhiệm của các trường trung học cơ sở

Các trường trung học cơ sở tổ chức đánh giá chất lượng giáo dục theo Quy định này và tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện kế hoạch đã đề ra về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC

Bành Tiến Long